THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 1398/QĐ-TTg	*Hà Nội, ngày 16 tháng 10 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 83/2019/QH14 ngày 14 tháng 6 năm 2019 của Quốc hội về hoạt động chất vấn tại kỳ họp thứ 7, Quốc hội khóa XIV đối với lĩnh vực xây dựng

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 83/2019/QH14 ngày 14 tháng 6 năm 2019 của Quốc hội về hoạt động chất vấn tại kỳ họp thứ 7, Quốc hội khóa XIV;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Xây dựng,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 83/2019/QH14 ngày 14 tháng 6 năm 2019 của Quốc hội về hoạt động chất vấn tại kỳ họp thứ 7, Quốc hội khóa XIV đối với lĩnh vực xây dựng.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./

KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG

Trịnh Đình Dũng

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

KẾ HOẠCH

Thực hiện Nghị quyết số 83/2019/QH14 ngày 14 tháng 6 năm 2019 của Quốc hội về hoạt động chất vấn tại kỳ họp thứ 7, Quốc hội khóa XIV đối với lĩnh vực xây dựng

(Kèm theo Quyết định số 1398/QĐ-TTg ngày 16 tháng 10 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ)

A. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích:

Xác định cụ thể các nội dung công việc, thời hạn, tiến độ hoàn thành và trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị có liên quan trong việc tổ chức triển khai thi hành Nghị quyết số 83/2019/QH14 ngày 14 tháng 6 năm 2019 của Quốc hội về hoạt động chất vấn tại kỳ họp thứ 7, Quốc hội khóa XIV (Nghị quyết 83) đối với lĩnh vực xây dựng, bảo đảm tính kịp thời, đồng bộ, thống nhất và hiệu quả.

2. Yêu cầu:

a) Đảm bảo sự chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ trong việc tổ chức triển khai thi hành Nghị quyết 83 đối với lĩnh vực xây dựng;

b) Xác định nội dung công việc phải gắn với trách nhiệm và phát huy vai trò chủ động, tích cực của cơ quan quản lý nhà nước ở Trung ương và địa phương, đảm bảo chất lượng và tiến độ hoàn thành công việc;

c) Đảm bảo sự phối hợp thường xuyên, hiệu quả giữa các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và các địa phương trong việc triển khai thi hành Nghị quyết 83 đối với lĩnh vực xây dựng;

d) Thường xuyên, kịp thời kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn tháo gỡ, giải quyết những vướng mắc, khó khăn phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện nhằm đảm bảo tiến độ, hiệu quả của việc triển khai thi hành Nghị quyết 83 đối với lĩnh vực xây dựng.

B. NỘI DUNG KẾ HOẠCH

I. CÔNG TÁC HOÀN THIỆN THỂ CHẾ VỀ XÂY DỰNG

1. Bộ Xây dựng tiếp tục nghiên cứu, tham mưu, đề xuất các nội dung để tiếp tục hoàn thiện hệ thống thể chế, chính sách và công cụ quản lý trong các lĩnh vực nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về xây dựng theo hướng đơn giản hóa thủ tục hành chính, tháo gỡ vướng mắc về điều kiện kinh doanh, bảo đảm tính ổn định, thống nhất, điều chỉnh được các hoạt động xây dựng trong thực tiễn, phù hợp với từng giai đoạn phát triển kinh tế - xã hội và hội nhập quốc tế.

Đề xuất việc bổ sung, điều chỉnh các văn bản quy phạm pháp luật về xây dựng trong chương trình xây dựng pháp luật hàng năm.

2. Các công việc cụ thể:

a) Bộ Xây dựng tập trung hoàn thiện dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng 2014, đảm bảo mục tiêu tiếp tục nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về xây dựng như: Đẩy mạnh cải cách thủ tục, công khai, minh bạch, đơn giản hóa các thủ tục hành chính về đầu tư xây dựng; đẩy mạnh phân cấp trong quản lý xây dựng và đầu tư xây dựng công trình; quản lý trật tự xây dựng.

Thời gian thực hiện: Trình Quốc hội thảo luận tại kỳ họp thứ 8, tháng 10 năm 2019 và trình Quốc hội thông qua tại Kỳ họp thứ 9, tháng 5 năm 2020.

b) Bộ Xây dựng chủ trì, phối hợp với các địa phương triển khai việc tổng kết, đánh giá tình hình thực hiện Luật Nhà ở; nghiên cứu, đề xuất nội dung sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Nhà ở về chính sách hỗ trợ về nhà ở đối với các đối tượng là cán bộ, công chức, viên chức nhà nước có khó khăn về nhà ở theo Nghị quyết số 26-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII và một số nội dung khác cần sửa đổi, bổ sung theo chương trình xây dựng pháp luật của Quốc hội (sau khi Bộ Chính trị thông qua Đề án nhà ở đối với cán bộ, công chức, viên chức trong hệ thống chính trị).

Thời gian thực hiện: Theo chương trình xây dựng pháp luật của Quốc hội.

c) Bộ Xây dựng chủ trì, phối hợp với các địa phương triển khai việc tổng kết, đánh giá tình hình thực hiện Luật Kinh doanh bất động sản, nghiên cứu, rà soát và

đề xuất các nội dung cần sửa đổi, bổ sung của Luật Kinh doanh bất động sản theo chương trình xây dựng pháp luật của Quốc hội.

Thời gian thực hiện: Năm 2019 - 2020

d) Bộ Xây dựng chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành và các địa phương triển khai việc tổng kết, rà soát, đánh giá tình hình thực hiện Luật Quy hoạch đô thị; nghiên cứu và đề xuất sửa đổi, bổ sung Luật Quy hoạch đô thị.

Thời gian thực hiện: Năm 2019 - 2020

đ) Bộ Xây dựng chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành, cơ quan, tổ chức có liên quan tiếp tục nghiên cứu, hoàn thiện dự án Luật Quản lý phát triển đô thị.

Thời gian thực hiện: Sau năm 2020 theo Chương trình xây dựng pháp luật của Quốc hội.

e) Bộ Xây dựng tiếp tục triển khai đề án về hoàn thiện hệ thống quy chuẩn, tiêu chuẩn và đề án về hệ thống định mức đơn giá xây dựng. Xây dựng và ban hành các Thông tư hướng dẫn Nghị định số 68/2019/NĐ-CP ngày 14/8/2019 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng và Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2015/NĐ-CP ngày 22 tháng 4 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết về hợp đồng xây dựng; hoàn thiện công tác rà soát hệ thống định mức, giá xây dựng và dịch vụ đô thị sau khi được Chính phủ ban hành; xây dựng hệ thống định mức, giá xây dựng và dịch vụ hạ tầng kỹ thuật đô thị mới.

Thời gian thực hiện: Năm 2019 - 2020

II. CÔNG TÁC QUY HOẠCH XÂY DỰNG

1. Nâng cao chất lượng quy hoạch:

a) Bộ Xây dựng:

Tiếp tục triển khai, hoàn thành đề án "Đổi mới công tác lý luận, phương pháp luận về phát triển đô thị, quy hoạch đô thị"; đề án "Hoàn thiện hệ thống cơ chế, chính sách và công cụ quản lý, kiểm soát hiệu quả quá trình phát triển đô thị".

Thời gian thực hiện: Năm 2019 - 2020

b) Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương:

Chỉ đạo kiện toàn năng lực đội ngũ cán bộ, nâng cao chất lượng lập, thẩm định, phê duyệt các loại quy hoạch theo thẩm quyền.

Thời gian thực hiện: Thường xuyên hàng năm.

2. Đảm bảo việc lập và triển khai đồng bộ các loại quy hoạch:

a) Bộ Xây dựng:

Chủ trì phối hợp với các bộ, ngành liên quan hướng dẫn các địa phương thực hiện các quy định của pháp luật về quy hoạch xây dựng, đô thị bảo đảm thực hiện đồng bộ, thống nhất theo quy định của Luật Quy hoạch.

Thời gian thực hiện: Năm 2019.

b) Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương:

- Hoàn thành phê duyệt đồng bộ và phủ kín 100% các quy hoạch chung đô thị, quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết thuộc thẩm quyền phê duyệt.

Thời gian thực hiện: Năm 2019 - 2021.

- Lập và phê duyệt đồng bộ các quy hoạch hạ tầng kỹ thuật.

Thời gian thực hiện: Năm 2019 - 2021.

- Lập, thực hiện kế hoạch đầu tư trung hạn và hàng năm, đảm bảo đầu tư đồng bộ hệ thống hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội với phát triển nhà ở, công trình thương mại dịch vụ và các công trình đô thị khác.

Thời gian thực hiện: Thường xuyên hàng năm.

3. Kiểm soát chặt chẽ việc lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch và điều chỉnh quy hoạch:

a) Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương:

Chỉ đạo thực hiện nghiêm công tác quy hoạch, nâng cao chất lượng lập các đồ án quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị thuộc đơn vị hành chính do mình quản lý và công tác đầu tư xây dựng theo đúng quy định pháp luật.

Thời gian thực hiện: Thường xuyên hàng năm.

b) Bộ Xây dựng:

Thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng thẩm định các quy hoạch theo thẩm quyền, tăng cường hướng dẫn, kiểm tra, thanh tra, đôn đốc các địa phương thực hiện công tác lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch; kiểm soát chặt chẽ việc điều chỉnh quy hoạch đảm bảo tuân thủ quy định của pháp luật về quy hoạch xây dựng.

Thời gian thực hiện: Thường xuyên hàng năm.

4. Rà soát, đánh giá và xử lý các quy hoạch bị điều chỉnh sai quy định:

a) Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương:

- Thực hiện rà soát, phân loại, đánh giá các quy hoạch bị điều chỉnh sai quy định, đề xuất các giải pháp khắc phục và báo cáo về Bộ Xây dựng để tổng hợp báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

Thời gian thực hiện: Hoàn thành báo cáo trong quý I năm 2020.

- Thực hiện phê duyệt các dự án, cấp phép xây dựng công trình cao tầng trong nội đô theo thẩm quyền, theo quy hoạch được phê duyệt và kế hoạch xây dựng nhà cao tầng trong tổng thể khu vực nội đô, bảo đảm đầu tư đầy đủ, đồng bộ về hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội phục vụ cho dự án và khu vực xung quanh.

Thời gian thực hiện: Thường xuyên hàng năm.

b) Bộ Xây dựng:

Chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành, địa phương tổng hợp những vướng mắc, kiến nghị của các địa phương trong quá trình triển khai lập, thực hiện, điều chỉnh quy hoạch xây dựng và đề xuất giải pháp khắc phục báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

Thời gian thực hiện: Hoàn thành báo cáo trong quý II năm 2020.

5. Hoàn thiện và thực hiện quy hoạch không gian ngầm, không gian trên cao:

a) Bộ Xây dựng:

Chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành tổ chức khảo sát, tổng kết, đánh giá việc thực hiện các quy định về quy hoạch, đầu tư xây dựng không gian ngầm, không gian trên cao, đề xuất với cấp có thẩm quyền ban hành mới hoặc sửa đổi, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật liên quan, đề xuất với Chính phủ các chính sách tạo thuận lợi thu hút các nguồn lực đầu tư hệ thống không gian ngầm, không gian trên cao theo quy hoạch.

Thời gian thực hiện: Năm 2019 - 2020.

b) Ủy ban nhân dân tỉnh, các thành phố trực thuộc Trung ương:

Tổ chức rà soát, lồng ghép nội dung quy hoạch không gian xây dựng ngầm, không gian trên cao trong các đồ án quy hoạch đô thị theo quy định của pháp luật về quy hoạch đô thị.

Thời gian thực hiện: Thường xuyên hàng năm.

6. Xây dựng cổng thông tin quy hoạch xây dựng quốc gia:

a) Bộ Xây dựng:

- Chủ trì, phối hợp với Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương xây dựng Cổng thông tin quy hoạch xây dựng quốc gia.

Thời gian thực hiện: Hoàn thành trong năm 2019.

- Chủ trì, phối hợp với Bộ Tài nguyên và Môi trường triển khai nghiên cứu, hoàn thiện quy định về hệ thống bản vẽ hồ sơ quy hoạch xây dựng và quy hoạch sử dụng đất đảm bảo thống nhất, đồng bộ trong triển khai thực hiện và công tác quản lý.

Thời gian thực hiện: 2019 - 2020.

b) Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương:

Xây dựng trang thông tin quy hoạch của địa phương và cập nhật, đăng tải lên Cổng thông tin quy hoạch xây dựng quốc gia.

Thời gian thực hiện: Thường xuyên hàng năm.

III. CÔNG TÁC PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ

1. Xây dựng chiến lược phát triển đô thị quốc gia:

Bộ Xây dựng tiếp tục triển khai Chiến lược phát triển đô thị Quốc gia giai đoạn 2020 - 2030.

Thời gian thực hiện: 2019 - 2020.

2. Xây dựng quy hoạch hệ thống đô thị và nông thôn quốc gia:

Bộ Xây dựng tổ chức lập quy hoạch hệ thống đô thị và nông thôn thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050.

Thời gian thực hiện: 2019 - 2020.

3. Hoàn thiện các công cụ về quản lý phát triển đô thị và đầu tư xây dựng đồng bộ hạ tầng đô thị:

a) Bộ Xây dựng nghiên cứu, sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 11/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 01 năm 2013 của Chính phủ về Quản lý đầu tư phát triển đô thị.

Thời gian thực hiện: Năm 2020.

b) Các địa phương xây dựng kế hoạch trung hạn và hàng năm phải phù hợp với quy hoạch, kế hoạch phát triển đô thị, đảm bảo xây dựng đồng bộ nhà ở, các công trình khác với hệ thống hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội.

Thời gian thực hiện: Thường xuyên hàng năm.

4. Xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý đô thị:

a) Bộ Xây dựng chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành, địa phương triển khai thực hiện Quyết định số 1961/QĐ-TTg ngày 25 tháng 10 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ về Đề án "Đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực quản lý xây dựng và phát triển đô thị với công chức lãnh đạo, chuyên môn đô thị các cấp giai đoạn 2010 - 2015"; Công văn số 143/VPCP-KTN ngày 08 tháng 01 năm 2016 của Văn phòng Chính phủ về việc kéo dài thời gian thực hiện Đề án đến năm 2020:

Tổ chức lớp đào tạo bồi dưỡng cho các đối tượng thuộc Trung ương và địa phương, lớp đào tạo bồi dưỡng theo chương trình chuyên sâu cho các bộ, ngành và địa phương về quản lý đô thị; kỹ năng lãnh đạo, chỉ đạo điều hành và thực thi các nhiệm vụ quản lý quy hoạch đô thị, đầu tư xây dựng, sử dụng kết cấu hạ tầng đô thị; quản lý và sử dụng đất đô thị, quản lý môi trường kiến trúc cảnh quan; kiểm soát phát triển đô thị.

Thời gian thực hiện: Năm 2019 - 2020.

b) Bộ Nội vụ chủ trì phối hợp với Bộ Xây dựng đề xuất quy định về tiêu chí, tiêu chuẩn chức danh đối với cán bộ quản lý đô thị nhằm nâng cao năng lực quản lý, điều hành về quản lý xây dựng và phát triển đô thị.

Thời gian thực hiện: Năm 2020.

5. Xây dựng hệ thống thông tin về quản lý phát triển đô thị:

Bộ Xây dựng chủ trì, phối hợp với Bộ Tài nguyên và Môi trường, các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương triển khai nghiên cứu, xây dựng hệ thống thông tin về quản lý phát triển đô thị đáp ứng yêu cầu đầu tư xây dựng và quản lý phát triển đô thị.

Kế hoạch thực hiện: Năm 2019 - 2020.

IV. VỀ THỊ TRƯỜNG BẤT ĐỘNG SẢN VÀ NHÀ Ở

1. Kiểm soát chặt chẽ thị trường bất động sản:

a) Bộ Xây dựng tập trung triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp nhằm cơ cấu hàng hóa bất động sản cho hợp lý, huy động nguồn lực đa dạng hơn, thông tin

thị trường bất động sản công khai, minh bạch hơn để thúc đẩy thị trường bất động sản phát triển ổn định, lành mạnh theo đúng chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Chỉ thị số 11/CT-TTg ngày 23 tháng 4 năm 2019; chỉ đạo, đôn đốc, hướng dẫn các địa phương khắc phục những yếu kém, tồn tại để thúc đẩy thị trường bất động sản phát triển ổn định, lành mạnh trong thời gian tới.

Thời gian thực hiện: Năm 2019 và các năm tiếp theo.

b) Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có trách nhiệm quán triệt và tổ chức triển khai kịp thời các quy định pháp luật có liên quan đến thị trường bất động sản; nắm bắt tình hình diễn biến thị trường để kịp thời thực hiện các giải pháp bình ổn; lập và điều chỉnh bổ sung Chương trình, kế hoạch phát triển nhà ở của địa phương... theo đúng chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Chỉ thị số 11/CT-TTg ngày 23 tháng 4 năm 2019.

Thời gian thực hiện: Năm 2019 và các năm tiếp theo.

2. Thúc đẩy phát triển nhà ở xã hội cho người có thu nhập thấp và công nhân Khu công nghiệp:

a) Bộ Xây dựng tập trung triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp nâng cao chất lượng nhà ở xã hội; sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh cơ chế chính sách thúc đẩy việc phát triển nhà ở xã hội phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội và khả năng chi trả của từng đối tượng theo đúng chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Chỉ thị số 03/CT-TTg ngày 25 tháng 01 năm 2017; chỉ đạo, đôn đốc, hướng dẫn các địa phương quan tâm đúng mức việc xây dựng kế hoạch, chương trình phát triển nhà ở xã hội... nhằm thúc đẩy phát triển nhà ở xã hội.

Thời gian thực hiện: Năm 2019 và các năm tiếp theo.

b) Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có trách nhiệm xây dựng, điều chỉnh, bổ sung Chương trình phát triển nhà ở xã hội; bố trí nguồn lực hợp lý để đầu tư các cơ sở hạ tầng thiết yếu; xây dựng và ban hành cơ chế, giải pháp cụ thể để hỗ trợ, khuyến khích phát triển nhà ở xã hội theo đúng chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Chỉ thị số 03/CT-TTg ngày 25 tháng 01 năm 2017.

Thời gian thực hiện: Năm 2019 và các năm tiếp theo.

3. Nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng và thúc đẩy việc cải tạo, xây dựng lại nhà chung cư:

a) Bộ Xây dựng tập trung triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp tăng cường hiệu lực quản lý nhà nước trong quản lý, vận hành, sử dụng nhà chung cư

theo đúng chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Chỉ thị số 29/CT-TTg ngày 09 tháng 10 năm 2018 trong đó có việc sửa đổi, bổ sung Thông tư số 02/2016/TT-BXD ngày 15 tháng 02 năm 2016 về ban hành Quy chế quản lý, sử dụng nhà chung cư; chỉ đạo, đôn đốc, hướng dẫn các địa phương thực hiện các quy định của pháp luật về nhà ở, đặc biệt là đẩy nhanh việc thực hiện cải tạo, xây dựng lại nhà chung cư theo quy định tại Nghị định số 101/2015/NĐ-CP ngày 20 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ;

Thời gian thực hiện: Năm 2019 và các năm tiếp theo.

b) Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có trách nhiệm ban hành theo thẩm quyền các văn bản, hướng dẫn cụ thể việc quản lý, sử dụng, khung giá dịch vụ quản lý vận hành nhà chung cư... theo đúng chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Chỉ thị số 29/CT-TTg; rà soát, đánh giá, kiểm định, lập và phê duyệt kế hoạch... cải tạo, xây dựng lại nhà chung cư cũ theo quy định của Nghị định số 101/2015/NĐ-CP.

Thời gian thực hiện: Năm 2019 và các năm tiếp theo.

4. Thúc đẩy xây dựng hệ thống thông tin, dữ liệu về thị trường bất động sản và nhà ở:

a) Bộ Xây dựng tiếp tục đôn đốc, hướng dẫn các địa phương sớm hoàn thiện và đưa vào vận hành hệ thống thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản theo quy định của Nghị định số 117/2015/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2015 của Chính phủ.

Thời gian thực hiện: Năm 2019 và các năm tiếp theo.

b) Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có trách nhiệm bố trí đủ nguồn lực, kinh phí... để hoàn thành việc xây dựng và vận hành hệ thống thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản đảm bảo kết nối với hệ thống của Bộ Xây dựng theo đúng quy định của Nghị định số 117/2015/NĐ-CP.

Thời gian thực hiện: Năm 2019 và các năm tiếp theo.

5. Giải pháp về phát triển một số loại hình bất động sản (officetel, condotel...):

a) Bộ Xây dựng ban hành sửa đổi, bổ sung quy chuẩn, tiêu chuẩn xây dựng đối với các loại hình nhà ở chung cư, công trình căn hộ du lịch (condotel), biệt thự du lịch (resort villa), văn phòng kết hợp lưu trú ngắn hạn (officetel); nhà trọ, phòng trọ cho thuê. Ban hành quy chế quản lý, vận hành loại hình công trình văn phòng kết hợp lưu trú ngắn hạn (officetel).

Thời gian thực hiện: Hoàn thành trong năm 2019.

b) Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có trách nhiệm kiểm soát chặt chẽ quá trình đầu tư xây dựng, kinh doanh, quản lý vận hành và khai thác đối với các dự án có loại hình công trình căn hộ du lịch (condotel), biệt thự du lịch (resort villa), văn phòng kết hợp lưu trú ngắn hạn (officetel).

Thời gian thực hiện: Năm 2019 và các năm tiếp theo.

V. CÔNG TÁC QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG:

1. Giải pháp tăng cường quản lý, kiểm soát các hoạt động xây dựng và ngăn chặn, phòng ngừa các vi phạm trong xây dựng:

a) Bộ Xây dựng:

Tiếp tục tổng kết, đánh giá về công tác kiểm soát đảm bảo chất lượng của các dự án đầu tư xây dựng để đề xuất nội dung về sửa đổi, bổ sung các quy định pháp luật về xây dựng theo hướng tiếp tục nâng cao vai trò của quản lý nhà nước trong việc kiểm soát sự tuân thủ nghiêm túc quy hoạch xây dựng của các chủ thể tham gia hoạt động đầu tư xây dựng; đồng thời thực hiện phân cấp, phân quyền hợp lý và lồng ghép các thủ tục hành chính trong đầu tư xây dựng theo nguyên tắc đơn giản hóa và rút ngắn thời gian thực hiện các thủ tục, cơ quan nhà nước chỉ tập trung thực hiện các nhiệm vụ về quản lý nhà nước, không thực hiện các công việc thuộc trách nhiệm/quyền hạn của chủ đầu tư.

Thời gian thực hiện: Năm 2019 - 2020.

b) Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương:

Chỉ đạo các cơ quan chuyên môn về xây dựng tăng cường kiểm soát chặt chẽ về chất lượng hồ sơ dự án đầu tư, thiết kế xây dựng, chất lượng thi công xây dựng đảm bảo tuân thủ quy hoạch, an toàn, tiết kiệm chi phí; thực hiện ngay các giải pháp thực hiện lồng ghép, đồng thời các thủ tục hành chính về xây dựng, phòng chống cháy nổ, môi trường, nghiệm thu, bàn giao công trình xây dựng...

Thời gian thực hiện: Thường xuyên hàng năm.

2. Tăng cường kiểm soát, quản lý và ngăn chặn kịp thời, hiệu quả đối với các vi phạm trong quản lý trật tự xây dựng:

a) Bộ Xây dựng:

Dự thảo, trình Thủ tướng Chính phủ ban hành Chỉ thị nhằm tăng cường công tác quản lý trật tự xây dựng đô thị.

Thời gian thực hiện: Quý I năm 2020

b) Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương:

Chỉ đạo thực hiện nghiêm công tác quản lý trật tự xây dựng đô thị, tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc tuân thủ các quy định về trật tự xây dựng của các chủ thể tham gia hoạt động đầu tư xây dựng, đảm bảo nguyên tắc tất cả các công trình xây dựng phải được cơ quan có trách nhiệm ở địa phương kiểm tra, giám sát theo quy định ngay từ khi khởi công đến khi hoàn thành; các vi phạm về trật tự xây dựng phải được xử lý nghiêm minh, kịp thời và triệt để.

Thời gian thực hiện: Thường xuyên hàng năm.

3. Công tác thanh tra, kiểm tra

- Bộ Xây dựng và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố tập trung thực hiện hiệu quả công tác thanh tra, kiểm tra về lĩnh vực xây dựng. Xây dựng kế hoạch thanh tra hàng năm có trọng tâm, trọng điểm và bảo đảm các điều kiện thực hiện, tránh chồng chéo, lặp lại trong thanh tra công tác quy hoạch, bất động sản, quản lý vận hành nhà chung cư nhất là đối với một số dự án chung cư có quỹ bảo trì lớn, có tranh chấp. Xử lý nghiêm các vi phạm theo quy định của pháp luật. Thực hiện các giải pháp nâng cao hiệu quả công tác thanh tra và xây dựng đội ngũ cán bộ thanh tra trong sạch, vững mạnh; chủ động phòng chống các hành vi tiêu cực, tham nhũng trong hoạt động thanh tra và cán bộ thanh tra.

Thời gian thực hiện: Năm 2020 và các năm tiếp theo.

- Hướng dẫn Thanh tra các Sở Xây dựng xây dựng kế hoạch thanh tra theo chức năng, nhiệm vụ được giao, tăng cường thanh tra việc thực hiện các quy định pháp luật về nhà ở, về quản lý, vận hành nhà chung cư trên địa bàn.

Thời gian thực hiện: Năm 2020 và các năm tiếp theo.

4. Hoàn thiện mô hình Thanh tra Xây dựng

Bộ Nội vụ chủ trì, Bộ Xây dựng phối hợp với các địa phương đánh giá tổng kết mô hình thanh tra xây dựng hiện nay, tổng kết mô hình thí điểm của Hà Nội đề xuất mô hình thanh tra xây dựng đô thị và sửa đổi các văn bản quy định pháp luật liên quan.

Thời gian thực hiện: Năm 2020.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trong phạm vi quản lý của bộ, ngành và địa

phương mình chủ động, tích cực triển khai thực hiện Kế hoạch này theo nhiệm vụ được phân công, bảo đảm đúng tiến độ, chất lượng, hiệu quả, tiết kiệm, tránh hình thức, lãng phí.

2. Nguồn kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí từ ngân sách nhà nước trong dự toán chi thường xuyên hàng năm, vốn đầu tư công và các nguồn khác theo quy định của pháp luật.

Việc quản lý, sử dụng và quyết toán vốn bố trí cho cơ quan được phân công thực hiện các nội dung, nhiệm vụ cụ thể quy định trong Kế hoạch này được thực hiện theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước, đầu tư công và quy định khác có liên quan theo từng loại nguồn vốn.

Cơ quan được phân công chủ trì thực hiện các nội dung, nhiệm vụ cụ thể quy định trong Kế hoạch này có trách nhiệm chủ động sắp xếp, bố trí kinh phí trong nguồn ngân sách năm đã được phê duyệt; dự toán bổ sung kinh phí thực hiện Kế hoạch và huy động các nguồn kinh phí hỗ trợ khác theo quy định của pháp luật để tổ chức thực hiện.

Bộ Tài chính hướng dẫn Ủy ban nhân dân các cấp bảo đảm kinh phí để triển khai thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ của các bộ, ngành và địa phương.

3. Bộ Xây dựng có trách nhiệm giúp Thủ tướng Chính phủ theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn các cơ quan có liên quan trong việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ được nêu trong Kế hoạch theo đúng tiến độ và tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ kết quả thực hiện Kế hoạch./

KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG

Trịnh Đình Dũng

VĂN PHÒNG CHÍNH PHỦ XUẤT BẢN

Địa chỉ:	Số 1, Hoàng Hoa Thám, Ba Đình, Hà Nội
Điện thoại liên hệ:	
- Nội dung:	080.44417; Fax: 080.44517
- Phát hành:	080.48543
Email:	congbao@chinhphu.vn
Website:	http://congbao.chinhphu.vn
In tại:	Xí nghiệp Bản đồ 1- Bộ Quốc phòng